

Số : 6187/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2015
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại công văn số 6922/STP-KSTT ngày 09 tháng 12 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

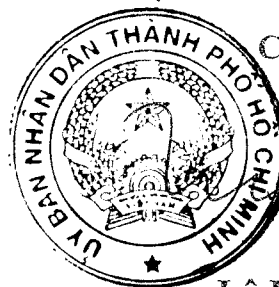
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2015 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm soát TTHC (Bộ Tư pháp);
- TT/TU; TT/HĐND.TP; TT/UBND.TP;
- UBMTTQ TP và các thành viên (6);
- Sở Tư pháp (Phòng Kiểm soát TTHC);
- Sở Thông tin và Truyền thông (Trang web TP);
- Đài Truyền hình TP, Đài TNND TP;
- Các cơ quan báo chí;
- VPUB: các PVP; Các Phòng CV;
- TT Công báo TP; TT Tin học TP;
- Lưu: VT, (CCHC/Đ) MH



CHỦ TỊCH

Lê Hoàng Quân

KẾ HOẠCH

Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2015 trên địa bàn Thành phố
(Ban hành kèm theo Quyết định số 6487/QĐ-UBND
ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao nhất các nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn Thành phố.
- Thực hiện tốt công tác công bố, công khai thủ tục hành chính theo đúng quy định, làm cơ sở cho việc tổ chức thực hiện thủ tục hành chính và phòng ngừa, hạn chế tham nhũng, tiêu cực.
- Nâng cao trách nhiệm giải trình và đảm bảo quyền giám sát của cá nhân, tổ chức theo quy định; tổ chức tiếp nhận và xử lý triệt để các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức; tổ chức giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức đảm bảo minh bạch, khách quan, công bằng, liên thông, kịp thời, chính xác, không gây phiền hà.

2. Yêu cầu

- Nội dung Kế hoạch bảo đảm đầy đủ các nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định; đồng thời có chú trọng các nhiệm vụ trọng tâm; đảm bảo tính thiết thực và tiết kiệm.
- Phân công công việc hợp lý, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị; xác định cụ thể, rõ ràng trách nhiệm thực hiện, thời hạn thực hiện và dự kiến sản phẩm.
- Huy động sự tham gia, phối hợp của các cơ quan, đơn vị, cá nhân, tổ chức có liên quan trong triển khai, thực hiện để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính.

II. NỘI DUNG

Theo phụ lục đính kèm.

III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch kiểm soát TTHC của Ủy ban nhân dân Thành phố năm 2015 do ngân sách nhà nước đảm bảo và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân Thành phố theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai và cho ý kiến về xét thi đua, khen thưởng việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị; báo cáo kết quả thực hiện.

2. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận – huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã – phường, thị trấn và các đơn vị có liên quan chủ động thực hiện Kế hoạch này và xây dựng Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính tại đơn vị; báo cáo kết quả thực hiện hoặc báo cáo đột xuất hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính đúng quy định.

3. Sở Tài chính phối hợp với Sở Tư pháp và các đơn vị có liên quan đảm bảo kinh phí thực hiện Kế hoạch này./.



CHỦ TỊCH

Lê Hoàng Quân

Phụ lục
NỘI DUNG KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NĂM 2015

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Dự kiến sản phẩm
1. Hoàn thiện quy định về kiểm soát thủ tục hành chính					
1.1.	Xây dựng Quy chế hoạt động của cán bộ, công chức làm đầu mối thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố.	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành, UBND quận – huyện, phường – xã, thị trấn	Quý II/2015	Quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố
2. Xây dựng các Kế hoạch, văn bản chỉ đạo, điều hành					
2.1.	Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2015 tại Thành phố Hồ Chí Minh	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND TP, Sở Tài chính, các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2014	Quyết định của Chủ tịch UBND TP
2.2.	Kế hoạch tổ chức Hội nghị tổng kết, triển khai công tác và tập huấn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính năm 2015	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND TP, các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 01/2015	Quyết định của Chủ tịch UBND TP
2.3.	Kế hoạch kiểm tra, khảo sát việc thực hiện thủ tục hành chính tại các sở, ban, ngành, UBND quận – huyện, phường – xã, thị trấn năm 2015	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND TP, Sở Nội vụ, Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 01/2015	Quyết định của Chủ tịch UBND TP

2.4.	Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND TP, các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 01/2015	Quyết định của Chủ tịch UBND TP
2.5.	Kế hoạch tổng rà soát, thống kê, chuẩn hóa bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành, UBND quận – huyện, phường-xã, thị trấn	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 01/2015	Quyết định của Chủ tịch UBND TP
2.6.	Kế hoạch truyền thông hỗ trợ kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính năm 2015-2016	Sở Tư pháp	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Văn phòng UBND TP, các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 02/2015	Quyết định của Chủ tịch UBND TP
3. Hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức đầu làm kiểm soát thủ tục hành chính.					
3.1	Tổ chức tập huấn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND TP, các cơ quan, đơn vị có liên quan	Từ tháng 01/2015 – tháng 10/2015 (Kế hoạch cụ thể)	
3.2	Kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức làm đầu mỗi kiểm soát thủ tục hành chính	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành, UBND quận – huyện, phường – xã, thị trấn	Tháng 01/2015	Quyết định phê duyệt của CT UBND TP; danh sách cán bộ công chức làm đầu mỗi KSTTHC trên địa bàn TP

3.3	Hướng dẫn nghiệp vụ, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính của các Sở, ban, ngành, UBND quận – huyện, phường – xã – thị trấn	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành, UBND quận – huyện, phường – xã, thị trấn	Thường xuyên	Văn bản hướng dẫn, hội thảo, họp...
4. Đánh giá tác động của thủ tục hành chính, tham gia ý kiến, tham gia thẩm định quy định về thủ tục hành chính tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân Thành phố					
4.1.	Thực hiện đánh giá tác động của thủ tục hành chính	Sở, ban, ngành được giao chủ trì soạn thảo văn bản	Sở Tư pháp	Thường xuyên	Báo cáo kết quả đánh giá tác động của TTHC (kèm dự thảo + bảng đánh giá tác động)
4.2.	Tham gia ý kiến, tham gia thẩm định quy định về thủ tục hành chính tại dự thảo	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành được giao chủ trì soạn thảo văn bản và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Văn bản góp ý, văn bản thẩm định
5. Công bố, công khai thủ tục hành chính					
5.1.	Xây dựng dự thảo Quyết định công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, ban, ngành, UBND quận – huyện, phường – xã – thị trấn; trình Chủ tịch UBND Thành phố ban hành	Sở, ban, ngành	Sở Tư pháp, Văn phòng UBND TP	Thường xuyên	Quyết định công bố TTHC

5.2.	Kiểm soát chất lượng dự thảo Quyết định công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, ban, ngành, UBND quận – huyện, phường – xã – thị trấn.	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Văn bản kiểm soát chất lượng
5.3.	Công khai thủ tục hành chính tại trụ sở cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính và trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị thực hiện thủ tục hành chính (nếu đơn vị có trang thông tin điện tử).	Sở, ban, ngành, UBND quận – huyện, phường, xã – thị trấn	Sở Tư pháp	Thường xuyên	TTHC được niêm yết, công khai
5.4.	Công khai thủ tục hành chính tại trang thông tin điện tử của UBND Thành phố và cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính	- Sở Tư pháp (cơ sở dữ liệu quốc gia); - Sở Thông tin và Truyền thông (trang thông tin điện tử của TP)	Văn phòng UBND Thành phố	Thường xuyên	TTHC được công khai
6.	Giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Sở, ban, ngành, UBND quận – huyện, phường - xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Kết quả giải quyết TTHC

7. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính					
7.1.	Tiếp nhận, phân loại phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, thủ tục hành chính thuộc phạm vi thẩm quyền của UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố; công khai kết quả xử lý	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Văn bản xử lý/trả lời trả phản ánh kiến nghị
7.2.	Xử lý phản ánh, kiến nghị cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính do Sở Tư pháp chuyển đến	Sở, ban, ngành, UBND quận – huyện, phường – xã, thị trấn	Sở Tư pháp	Thường xuyên	Văn bản thông báo kết quả xử lý PA, KN
8. Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính; nghiên cứu đề xuất cải cách thủ tục hành chính					
8.1.	Tổ chức thực hiện Kế hoạch tổng rà soát, thống kê, chuẩn hóa bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành, quận – huyện, phường – xã - thị trấn	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành, UBND quận – huyện, phường – xã, thị trấn	Từ tháng 01/2015 đến tháng 6/2015 (Theo Kế hoạch)	Bộ TTHC đầy đủ, chính xác
8.2.	Tổ chức thực hiện Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	Theo Kế hoạch	Báo cáo kết quả rà soát

8.3.	Theo dõi, đôn đốc triển khai Nghị quyết 43/NQ-CP ngày 06/6/2014 về cải cách thủ tục hành chính trong hình thành và thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND Thành phố, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị có liên quan	Theo kế hoạch ban hành kèm Quyết định số 6413/QĐ-UBND ngày 15/9/2014 của Chủ tịch UBND TP.	Các văn bản QPPL của UBND Thành phố ban hành quy trình, thủ tục TTHC
8.3.	Nghiên cứu đề xuất cải cách thủ tục hành chính; kết hợp liên thông thủ tục hành chính	Các Sở, ban, ngành, UBND quận – huyện, phường- xã, thị trấn	Sở Tư pháp	Thường xuyên	Các văn bản QPPL của UBND Thành phố ban hành quy trình, thủ tục TTHC
9. Kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính					
	Tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm soát TTHC tại một số đơn vị Sở, ban, ngành, UBND quận – huyện, UBND phường – xã – thị trấn (dự kiến khoảng 20 đơn vị).	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND TP, Sở Nội vụ các cơ quan, đơn vị có liên quan	Từ 01/2015 đến 12/2015 (Theo Kế hoạch)	Báo cáo kết quả kiểm tra
10. Công tác truyền thông hỗ trợ kiểm soát thủ tục hành chính					
	Tổ chức thực hiện Kế hoạch truyền thông hỗ trợ công tác kiểm soát TTHC, cải cách thủ tục hành chính.	Sở Tư pháp	Sở Thông tin và Truyền thông, cơ quan truyền thông, báo đài, các đơn vị khác có liên quan	Theo Kế hoạch	Các sản phẩm truyền thông

11. Công tác thông tin, báo cáo					
11.1.	Báo cáo Bộ Tư pháp về tình hình, kết quả kiểm soát TTHC 6 tháng, năm và báo cáo đột xuất	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành, UBND quận – huyện, phường – xã, thị trấn	Tháng 6/2015, tháng 11/2015, tháng 03/2015	Báo cáo
11.2.	Báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố theo chuyên đề, theo yêu cầu	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành, UBND quận – huyện, phường – xã, thị trấn	Theo yêu cầu	Báo cáo

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ